

Số: 17 /TB-PTQĐ&CCN

Hiệp Hoà, ngày 31 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc đấu giá và lựa chọn tổ chức đấu giá QSD đất ở đối với 58 lô đất tại các xã: Mai Trung, Hùng Sơn, Danh Thắng, Ngọc Sơn, Hợp Thịnh, Xuân Cẩm, thị trấn Bắc Lý và thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa.

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ các Thông tư: số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá; số 108/2020/TT-BTC, ngày 21/12/2020 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản; số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP, ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành luật đất đai.

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá.

Căn cứ Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 19/1/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh.

Để việc đấu giá QSD đất ở đối với các hồ sơ trên đảm bảo theo đúng quy định, Trung tâm PTQĐ&CCN huyện Hiệp Hòa thông báo việc đấu giá và lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản QSD đất ở, cụ thể như sau:



1. Tên, địa chỉ người có tài sản: UBND huyện Hiệp Hòa. (Trung tâm PTQĐ&CCN huyện Hiệp Hòa là đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá QSD đất – Đại diện người có tài sản).

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng: Quyền sử dụng đất đối với 58 lô đất tại các xã: Mai Trung, Hùng Sơn, Danh Thắng, Ngọc Sơn, Hợp Thịnh, Xuân Cẩm, thị trấn Bắc Lý và thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

- Tổng diện tích là **8,765.1 m²**.

- Tổng giá khởi điểm: **67.834.920.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu bảy tỷ, tám trăm ba bốn triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng).

- Hiện trạng các lô đất đem ra đấu giá: Đã được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo theo quy định.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Đảm bảo đủ tiêu chí, đáp ứng theo quy định tại khoản 4, Điều 56 Luật đấu giá tài sản; Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BTP, ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp.

(Chấm điểm theo bảng tiêu chí đánh giá lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá kèm theo)

4. Hồ sơ đăng ký gồm có:

- Công văn đề nghị lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản.

- Hồ sơ năng lực của tổ chức.

- Phương án đấu giá và thù lao dịch vụ đấu giá.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký:

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 01/02/2024 đến ngày 05/02/2024, trong giờ hành chính.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Trung tâm Phát triển quỹ đất và CCN huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

* Mọi thông tin đề nghị liên hệ: Trung tâm Phát triển quỹ đất và CCN huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà liên cơ quan huyện tại Tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Điện thoại: 02043.606.688.

6. Hình thức nộp hồ sơ:

- Hồ sơ đăng ký phải nộp trực tiếp (không nhận hồ sơ qua đường bưu điện).

- Người đại diện tổ chức đấu giá tài sản đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu (còn hiệu lực) của cơ quan, đơn vị cử đến, CMND hoặc CCCD.

- Tổ chức đấu giá tài sản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ.

- Không hoàn trả hồ sơ của Tổ chức đấu giá tài sản không được lựa chọn.

Trên đây là thông báo việc đấu giá và lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở đối với 58 lô đất tại các xã Mai Trung, Hùng Sơn, Danh Thắng, Ngọc Sơn, Hợp Thịnh, Xuân Cẩm, thị trấn Bắc Lý và thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Đề nghị các tổ chức đấu giá có đủ điều kiện theo tiêu chí trên nộp hồ sơ đăng ký đề Trung tâm PTQĐ&CCN huyện lựa chọn tổ chức đấu giá đảm bảo theo quy định./.

(Có danh sách lô đất kèm theo)

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (b/c);
- banbientap_stp@bacgiang.gov.vn;
- so_tuphap_vt@bacgiang.gov.vn;
- Trang thông tin điện tử Hiệp Hòa;
- Phòng TCKH, TNMT;
- UBND các xã: Mai Trung, Hùng Sơn, Danh Thắng, Ngọc Sơn, Hợp Thịnh, Xuân Cẩm, thị trấn Bắc Lý và thị trấn Thắng;
- Lưu VT.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Văn Nhận

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LÔ ĐẤT, DIỆN TÍCH ĐẤT ĐÁU GIÁ TẠI CÁC XÃ: MAI TRUNG,
HÙNG SƠN, DANH THẮNG, NGỌC SƠN, HỢP THỊNH, XUÂN CẨM, THỊ TRẤN BẮC LÝ
VÀ THỊ TRẤN THẮNG, HUYỆN HIỆP HÒA**

(Kèm theo Thông báo số /TB-PTQĐ&CCN, ngày / /2024 của Trung tâm PTQĐ&CCN
huyện Hiệp Hòa)

STT	Lô số	Diện Tích (m ²)	Giá khởi điểm		Ghi chú
			Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	
I. KDC thôn Trung Hòa, xã Mai Trung					
Phân Lô LK02					
1	1	175.2	18,600,000	3,258,720,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
2	11	108.0	15,500,000	1,674,000,000	
Tổng:		283.2		4,932,720,000	
II. Điểm dân cư Bách Nhân, xã Hùng Sơn					
3	1	245.0	13,000,000	3,185,000,000	
4	3	247.0	13,000,000	3,211,000,000	
5	5	243.0	13,000,000	3,159,000,000	
Tổng:		735.0		9,555,000,000	
III. KDC Danh Thắng (giai đoạn 2), xã Danh Thắng					
Phân lô LK.02					
6	02	214.0	7,000,000	1,498,000,000	
7	05	184.0	7,000,000	1,288,000,000	
8	06	194.0	7,000,000	1,358,000,000	
9	07	204.0	7,000,000	1,428,000,000	
10	08	206.0	7,000,000	1,442,000,000	
11	09	192.0	7,000,000	1,344,000,000	
12	10	187.0	7,000,000	1,309,000,000	
13	11	178.0	7,000,000	1,246,000,000	
14	13	183.0	7,000,000	1,281,000,000	
15	14	186.0	7,000,000	1,302,000,000	
Phân lô LK.01					
16	07	126.0	7,000,000	882,000,000	
Tổng:		2,054.0		14,378,000,000	
IV. KDC Trung tâm hành chính Phố Hoa (giai đoạn 2), thị trấn Bắc Lý					
Phân lô OM5					
17	09	111.0	11,500,000	1,276,500,000	
18	14	127.5	13,800,000	1,759,500,000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
19	16	117.0	11,500,000	1,345,500,000	
20	17	117.0	11,500,000	1,345,500,000	
21	18	117.0	11,500,000	1,345,500,000	
22	19	117.0	11,500,000	1,345,500,000	
23	20	117.0	11,500,000	1,345,500,000	
Phân lô OM6					
24	23	129.0	13,800,000	1,780,200,000	Tiếp giáp 02 mặt tiền

25	24	114.0	11,500,000	1,311,000,000	
26	28	114.0	11,500,000	1,311,000,000	
27	29	114.0	11,500,000	1,311,000,000	
28	30	129.0	13,800,000	1,780,200,000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
29	31	129.0	13,800,000	1,780,200,000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
30	35	114.0	11,500,000	1,311,000,000	
Tổng:		1,666.5		20,348,100,000	
V. KDC Bình Dương, xã Ngọc Sơn					
31	01	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
32	04	175.0	3,200,000	560,000,000	
33	05	175.0	3,200,000	560,000,000	
34	06	175.0	3,200,000	560,000,000	
35	07	150.0	3,200,000	480,000,000	
36	08	150.0	3,200,000	480,000,000	
37	09	150.0	3,200,000	480,000,000	
38	10	150.0	3,200,000	480,000,000	
39	11	150.0	3,200,000	480,000,000	
40	12	173.0	3,840,000	664,320,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
41	13	170.0	4,160,000	707,200,000	Tiếp giáp 3 mặt tiền
42	14	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
43	15	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
44	16	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
45	17	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
46	18	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
47	19	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
48	20	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
49	21	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
50	22	150.0	3,840,000	576,000,000	Tiếp giáp 2 mặt tiền
Tổng:		3,118.0		11,211,520,000	
VI. Khu dân cư Cầu Mía, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa					
51	06	108.0	6,000,000	648,000,000	
52	08	108.0	6,000,000	648,000,000	
Tổng:		216.00		1,296,000,000	
VII. Điểm dân cư xã Xuân Cầm, huyện Hiệp Hòa (Thuộc dự án: Xây dựng hạ tầng Điểm dân cư xã Châu Minh, Xuân Cầm, Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa)					
Vị trí Cầm Trung - 03					
53	1	144.3	9,600,000	1,385,280,000	Hai mặt tiền
Tổng:		144.30		1,385,280,000	
VIII. Điểm dân cư Đức Thắng, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa					
Phân lô LK-01					
54	22	120.0	18,000,000	2,160,000,000	
Tổng:		120.00		2,160,000,000	
IX. Khu dân cư xứ đồng Cửa Hàng, thôn Gò Pháo, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa					

Phân lô LK1					
55	1	101.22	6,000,000	607,320,000	
56	2	102.55	6,000,000	615,300,000	
57	3	103.88	6,000,000	623,280,000	
Phân lô LK10					
58	4	120.4	6,000,000	722,400,000	
Tổng:		428.05		2,568,300,000	
TỔNG CỘNG:		8,765.1		67,834,920,000	

PHÂN